

Tuần GD: 6/2/2025 - 6/6/2025

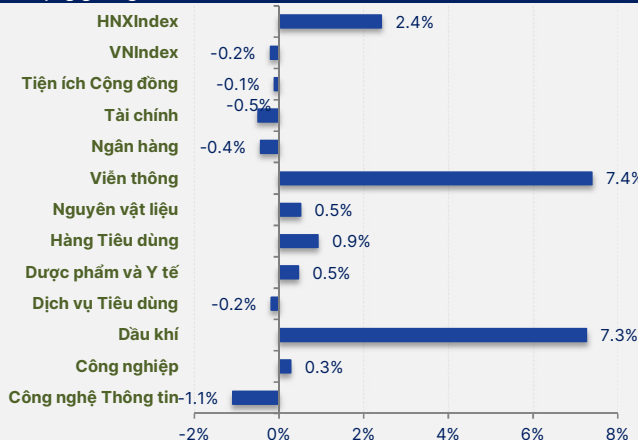
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,329.89	↓ -0.2%	228.61	↑ 2.4%
KLGD (trCP)	4,990.85	↓ -0.8%	561.30	↑ 16.8%
GTGD (tỷ VND)	113,294.83	↓ -0.7%	9,806.69	↑ 23.7%

Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

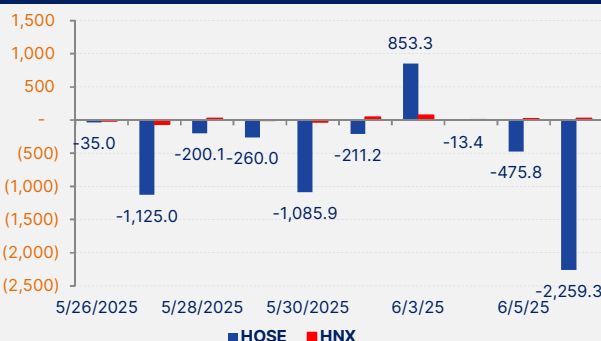
-185,616.2	SHP	MSN	119,432.5
-224,305.9	HAH	NLG	152,419.5
-322,027.4	FPT	SHB	204,514.8
-423,319.5	STB	VND	337,719.6
-1,769,879.6	VHM	APG	413,267.6

GT Bán: -12,344.19 10,237.73 **GT Mua**

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NDTNN (tỷ VND)



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau 04 tuần tăng điểm liên tiếp lên vùng giá 1.340 điểm - 1.350 điểm tương ứng giá cao nhất tháng 3/2025. VN-INDEX trong tuần này đã bắt đầu chịu áp lực điều chỉnh. Áp lực bán gia tăng mạnh hơn trong những phiên cuối tuần với 03 phiên liên tiếp giảm điểm. Kết tuần VN-INDEX giảm -0,20% về mức 1.329,89 điểm. VN30 giảm mạnh hơn, kết tuần VN30 giảm -0,33% về mức 1418,97 điểm, kiểm tra lại vùng giá cao nhất tháng 3/2025 quanh 1.400 điểm.

Độ rộng thị trường phân hóa mạnh, tính chất luân chuyển, đầu cơ cao. Nổi bật ở các mã trong nhóm bất động sản, dầu khí, thép, bảo hiểm, điện. Trong khi chịu áp lực bán mạnh ở các mã đã tăng giá mạnh trong nhóm cảng-vận tải, dệt may, khu công nghiệp. Áp lực bán gia tăng khá mạnh với lực cầu giảm, dòng tiền suy yếu khi VN-INDEX ở vùng đỉnh cũ. Thanh khoản thị trường giảm, với khối lượng giao dịch giảm -4,5% trên HOSE. Giao dịch tập trung nhiều ở nhóm vốn hóa trung bình nhỏ.

Sau chuỗi bán ròng liên tiếp, đột biến từ tháng 4/2023 đến nay. Trong tháng 5 nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng khá tốt trong tháng 5/2025 với giá trị 914,14 tỉ đồng trên HOSE. Chủ yếu đến từ nhà đầu tư cá nhân nước ngoài, mua ròng khá mạnh 1.470 tỉ đồng. Tuy nhiên trong tuần đầu tháng 6, khối ngoại vẫn bán ròng mạnh -2.106 tỉ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2506 giảm -5,90 điểm (-0,42%), đóng cửa tại 1.413,60 điểm. Chênh lệch -5,37 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là 411F7000 VN30F2509 VN30F2512 chênh lệch từ -5,97 điểm đến -8,87 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -13,59% so với tuần trước, và thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2506 dự kiến quay trở lại kiểm định vùng 1.400 điểm. Khối lượng mở OI tuần này là 47.925 cao hơn so với tuần gần nhất là 44.810 cho thấy xu hướng gia tăng không nhiều các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX tăng trưởng trên hỗ trợ gần nhất 1.320 điểm. Tuy nhiên áp lực bán đã gia tăng mạnh hơn khi VN-INDEX gặp vùng đỉnh cũ, giá cao nhất tháng 3/2025. Xu hướng ngắn hạn đang suy yếu, VN-INDEX rủi ro tạo đỉnh ngắn hạn quanh vùng giá 1.350 điểm. Kết thúc xu hướng tăng trưởng ngắn hạn sau khi phục hồi mạnh từ vùng đáy và chịu áp lực điều chỉnh kiểm tra lại hỗ trợ tâm lý 1.300 điểm.

Thị trường đã bắt đầu tháng 6, đây là tháng khó lường, khi sắp đến giai đoạn cuối đàm phán thương mại, tạm hoãn áp thuế. Cũng như những ảnh hưởng thuế quan có thể dần phản ánh vào kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Thị trường cần thời gian tạo vùng giá cân bằng mới đối với nhiều nhóm ngành chịu ảnh hưởng thuế quan khi các yếu tố cơ bản đang thay đổi, suy yếu. Chỉ số VN-INDEX đã tăng điểm lên vùng đỉnh cũ sẽ chịu áp lực điều chỉnh kiểm tra lại vùng hỗ trợ quanh 1.300 điểm. Trong những bản tin trước, chúng tôi đã khuyến nghị cân trọng trong các vị thế giải ngân. Nhà đầu tư nên xem xét đánh giá kỹ danh mục ngắn hạn hiện có để cơ cấu.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DBC	29.80	26.8-27.5	32-33	25.5	7.6	11.0%	600.0%	Theo dõi giải ngân
PVT	22.90	20.5-21.5	26.5-27.5	19.5	7.6	10.0%	-6.9%	Theo dõi giải ngân
FPT	115.00	112-115	135-140	105	20.5	13.9%	20.9%	Theo dõi giải ngân
FRT	165.00	165-170	190-200	155	50.3	29.1%	333.3%	Theo dõi giải ngân
PAC	36.95	36.5-37.5	41.5-42.5	34	13.4	8.4%	4.7%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

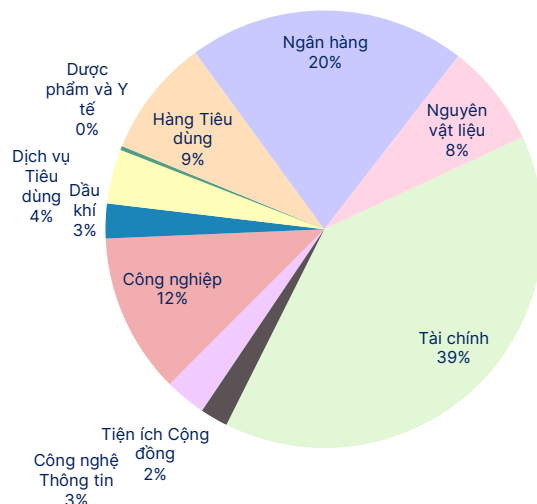
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
22/4/2025	PVS	32.70	24.6	33.5-35.5	30	32.9%	Nắm giữ
23/4/2025	CLX	16.06	15.8	20-21	15.5	1.6%	Nắm giữ
24/4/2025	SAB	49.05	49	62-64	49	0.1%	Nắm giữ
24/4/2025	BVH	49.50	45	56-58	50	10.0%	Nắm giữ
5/5/2025	BFC	46.95	42.5	49-50	47	10.5%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	165.00	163.5	190-200	162	0.9%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

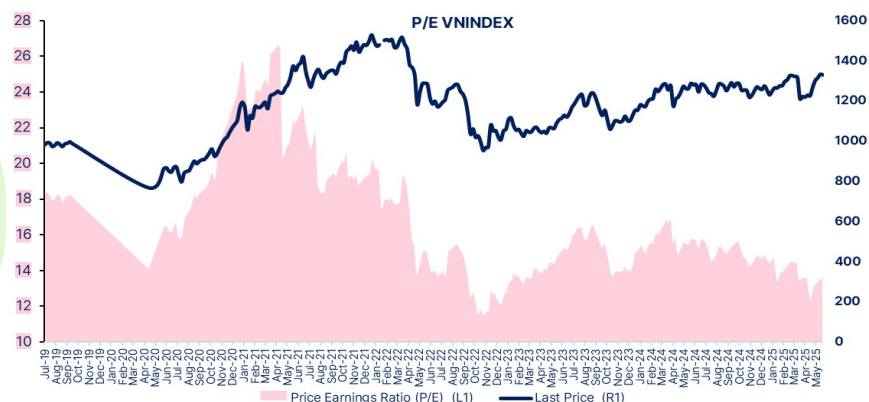
Ông Trump: Hãy để Nga - Ukraine đánh nhau thêm một lúc	Tại cuộc gặp ở Nhà Trắng ngày 5/6, Thủ tướng Đức Friedrich Merz nói rằng Tổng thống Mỹ Donald Trump là "người chủ chốt trên thế giới" có thể chấm dứt giao tranh đẫm máu giữa Nga và Ukraine. Đáp lại, ông Trump ví chiến sự Nga - Ukraine "như một cuộc ẩu đả giữa hai đứa trẻ ghét nhau". "Đôi khi tốt hơn là để bọn trẻ đánh nhau thêm một lúc rồi mới tách ra", Tổng thống Trump nói, thêm rằng ông đã đề cập đến phép ẩn dụ này với người đồng cấp Nga Vladimir Putin trong cuộc điện đàm trước đó. "Tôi nói, 'ngài Tổng thống, có thể ngài phải tiếp tục chiến đấu và chịu tổn thất đáng kể'", ông Trump tiếp tục. "Ngài có thể thấy điều đấy trong khúc côn cầu hay các môn thể thao khác, khi trọng tài thường để các bên đánh nhau vài giây trước khi tách họ ra".
Mỹ xác định Việt Nam không thao túng tiền tệ	Bộ Tài chính Mỹ vừa đưa ra quyết định quan trọng trong báo cáo tiền tệ bán niên đầu tiên kể từ khi Donald Trump trở lại Nhà Trắng. Mặc dù không quốc gia nào bị cáo buộc thao túng tiền tệ trong năm 2024, danh sách giám sát đã được mở rộng lên 9 quốc gia với sự xuất hiện của Ireland và Thụy Sĩ. Đây cũng là báo cáo cuối cùng phản ánh chính sách của chính quyền Joe Biden, đánh dấu sự chuyển giao quyền lực trong việc giám sát các hoạt động tiền tệ toàn cầu. Danh sách giám sát hiện tại bao gồm 9 quốc gia: Ireland và Thụy Sĩ là hai cái tên mới gia nhập, cùng với 7 quốc gia đã có từ trước - Đức, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan và Việt Nam. Bất kỳ quốc gia nào đáp ứng hai trong ba điều kiện sau sẽ tự động được đưa vào tầm ngắm: Thặng dư thương mại với Mỹ ít nhất 15 tỷ USD, thặng dư tài khoản vãng lai toàn cầu trên 3% GDP, và hoạt động mua ròng ngoại tệ liên tục theo một chiều.
Hãng pin con thỏ tạm ứng cổ tức đợt 1/2025 tỷ lệ 20%	CTCP Pin Hà Nội (HNX: PHN), đơn vị sở hữu thương hiệu pin con thỏ thông báo tạm ứng cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền mặt với tỷ lệ 20% (tương đương 2,000 đồng/cp). Ngày giao dịch không hưởng quyền là 13/06 và thời gian thanh toán dự kiến vào ngày 24/06. Với gần 7.3 triệu cp đang lưu hành, PHN sẽ chi khoảng 15 tỷ đồng để tạm ứng cổ tức cho cổ đông trong đợt này.
SHB cấp gói tín dụng cho doanh nghiệp thuộc chuỗi cung ứng đầu vào cho Kim Long Motor, hỗ trợ đến 90% nhu cầu vốn	Vừa qua, SHB cũng triển khai chương trình cho vay ưu việt dành cho các doanh nghiệp có nhu cầu mua xe Kim Long Motor, với chính sách cạnh tranh hàng đầu thị trường cùng quy trình hồ sơ, thủ tục tinh gọn. Ngân hàng tài trợ lên tới 85% giá trị xe, thời hạn vay tối đa 72 tháng, thế chấp bằng chính tài sản mua. Với thời hạn vay linh hoạt và tỷ lệ tài trợ cao, SHB cam kết đồng hành, giúp doanh nghiệp đầu tư xe phục vụ kinh doanh, vận tải trở nên thuận lợi và dễ dàng. Thông qua việc triển khai đồng thời tài trợ doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng cho Kim Long Motor và chương trình cho vay ưu đãi mua xe, SHB cung ứng dòng vốn toàn diện trong hệ sinh thái của các doanh nghiệp trong chuỗi sản xuất, cung ứng, dịch vụ. Đây là bước đi thiết thực nhằm thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển ngành công nghiệp ô tô, giao thông vận tải... đồng hành cùng sự phát triển của kinh tế đặc biệt là khu vực tư nhân.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



P/E và Thị Trường



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	470,425	17.6%	4,063	13.9	2.3
VIC	374,719	6.9%	2,823	34.7	2.4
VHM	315,449	15.5%	7,767	9.9	1.4
BID	249,258	17.5%	3,643	9.7	1.6
TCB	219,717	14.5%	3,013	10.3	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	295,956,231	16.6%	2,363	5.8	0.9
VIX	250,534,571	6.1%	703	19.7	1.2
VND	208,743,156	7.8%	1,019	16.8	1.3
SSI	149,267,354	11.3%	1,545	15.5	1.7
NVL	147,128,923	-14.5%	-3,247	-	0.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	29.55%	-19.6%	-2,150	-	0.3
HSL	28.35%	1.7%	200	23.7	0.4
DXS	24.30%	1.8%	258	32.1	0.6
SCR	19.16%	0.0%	-1	-	0.6
PNC	16.80%	5.5%	952	30.8	1.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VPG	-23.97%	7.4%	1,311	7.4	0.5
SVI	-13.52%	8.1%	5,435	10.4	0.8
TPC	-13.43%	4.8%	631	15.9	0.7
HVH	-10.10%	4.9%	619	22.6	1.1
PIT	-9.56%	-1.4%	-107	-	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
APG	37,559,100	-6.0%	-674	-	1.2
VND	19,822,787	7.8%	1,019	16.8	1.3
SHB	14,947,708	16.6%	2,363	5.8	0.9
NVL	8,333,539	-14.5%	-3,247	-	0.6
DIG	4,553,545	2.5%	303	58.7	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-23,005,388	15.5%	7,767	9.9	1.4
STB	-10,203,892	20.4%	5,767	7.2	1.3
DXG	-5,822,125	1.7%	372	42.6	0.8
SHP	-5,163,177	26.2%	3,116	11.5	3.0
MSB	-4,965,691	15.5%	2,150	5.4	0.8

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (1)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
SHG	09/06/2025	Đưa cổ phiếu vào diện Cảnh báo và hạn chế giao dịch
PTX	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,400 đồng/CP
TCM	09/06/2025	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
HEV	09/06/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
PSH	09/06/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
VNT	09/06/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
MND	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 750 đồng/CP
VNL	09/06/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
HNB	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
PTS	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
IMP	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
PDB	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HNF	09/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SRC	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
SHB	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
GTS	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP
TVD	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
NSG	09/06/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
BHN	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,150 đồng/CP
BSL	09/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
PTB	09/06/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
FOX	09/06/2025	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
FTS	09/06/2025	Giao dịch bổ sung - 2,764,975 CP
TCD	09/06/2025	Giao dịch bổ sung - 1,600,000 CP
VDS	10/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
PLX	10/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
GMA	10/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SBT	10/06/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
VFS	10/06/2025	Giao dịch bổ sung - 9,599,879 CP
QNP	10/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
VNF	10/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
SBM	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
REE	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
VCG	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8
VMS	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
BSI	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
E12	11/06/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TVH	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 4,100 đồng/CP

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (2)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
HMD	11/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BFC	11/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
DPG	11/06/2025	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:60
DPG	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSD	11/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
GEE	12/06/2025	Giao dịch bổ sung - 60,999,956 CP
DDN	12/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
SBR	12/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 158 đồng/CP
LGC	12/06/2025	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025
CC4	12/06/2025	Hủy niêm yết cổ phiếu
VIN	12/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
CAD	12/06/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
CQN	13/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DRC	13/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
NTP	13/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
ILS	13/06/2025	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
TRA	13/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
GND	13/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DAD	13/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TSA	13/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235
Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Vĩnh Trung,
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn